

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂN PHÚC BUỒN HỒ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂN PHÚC BUỒN HỒ THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂN PHÚC BUỒN HỒ
2. Địa chỉ: 432- 434 Hùng Vương, Phường Buôn Hồ, Tỉnh Đắk Lắk.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ thứ 2 đến Chủ nhật (7h00 – 18h00)
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên               | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>                       | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup> |
|-----|-------------------------|------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| I.  | Ngoại trú               |                        |                                      |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                       |                      |
| 1   | Phòng khám Nội tổng hợp |                        |                                      |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                       |                      |
| 1   | Nguyễn Văn Tính         | 007192/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa        | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ phụ trách chuyên môn kỹ thuật của phòng khám – Trưởng phòng Nội – Cấp cứu | Không                                                                                 |                      |
| 2   | Nguyễn Xuân Phúc        | 001838/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến thứ 7    | Bác sĩ - Phòng Nội                                                               | CN<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea H'leo                      |                      |
| 3   | Mai Thị Giang           | 001062/HCM-GPHN        | Chuyên khoa Nội khoa                 | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ - Phòng Nội                                                               | Không                                                                                 |                      |



| STT | Họ và tên       | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>                                               | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup>                                                                    | Ghi chú <sup>4</sup>        |
|-----|-----------------|------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 4   | Hoàng Mỹ Hạnh   | 010988/ĐL - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa             | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Bác sĩ - Phòng Nội             | Không                                                                                                                                                    | Báo giảm từ ngày 01/07/2026 |
| 5   | Lê Hồng Phi     | 009550/ĐL - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội      | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến thứ 7                                       | Bác sĩ - Phòng Nội             | CN<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea H'leo                                                                                         |                             |
| 6   | Võ Hữu Tài      | 01259/ĐL - GPHN        | Chuyên khoa Nội khoa                      | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>chủ nhật                                           | Bác sĩ - Phòng Nội             | T2, T3, T4, T5, T6, T7<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tân Phúc Buôn Ma Thuột                                                                |                             |
| 7   | Nguyễn Doãn Sơn | 000606/ĐL - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa             | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>Thứ 7, Chủ nhật, thời gian nghỉ, ra trực, nghỉ lễ. | Bác sĩ - Phòng Nội             | T2, T3, T4, T5, T6,<br>7h00 đến 11h30; 13h30 đến 17h00, thời gian trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công<br>Tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên |                             |
| 8   | Thái Ngọc Hải   | 010011/ĐL - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>Thứ 7, Chủ nhật, thời gian nghỉ, ra trực, nghỉ lễ. | Bác sĩ - Phòng Nội             | T2, T3, T4, T5, T6,<br>7h00 đến 11h30; 13h30 đến 17h00, thời gian trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công<br>Tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên |                             |







| STT                       | Họ và tên       | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, ghi chú <sup>4</sup>                                                 | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup>                                                        | Ghi chú <sup>4</sup> |
|---------------------------|-----------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 14                        | Tô Hoài Tường   | 009819/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                           | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Bác sĩ – Phòng<br>Ngoại – Tiểu phẫu | Không                                                                                                                                        |                      |
| 15                        | Nguyễn Văn Long | 0005506/ĐL-CCHN        | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sĩ đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Y sĩ,<br>Thực hiện Bó bột           | Không                                                                                                                                        |                      |
| 16                        | H Hoa Kpă       | 010559/ĐL-CCHN         | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Điều dưỡng - Phòng<br>Ngoại         | Không                                                                                                                                        |                      |
| <b>Phòng Khám Phụ sản</b> |                 |                        |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                  |                                     |                                                                                                                                              |                      |
| 3                         |                 |                        |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                  |                                     |                                                                                                                                              |                      |
| 17                        | Ngô Thị Mỹ Linh | 000927/ĐL-GPHN         | Chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                                         | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Bác sĩ - Phòng Sản<br>phụ khoa      | Không                                                                                                                                        |                      |
| 18                        | Phan Thị Bông   | 010132/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                    | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>Thứ 7, Chủ nhật, thời gian nghỉ, ra trực, nghỉ lễ. | Bác sĩ - Phòng Sản<br>phụ khoa      | T2,T3,T4,T5,T6,<br>7h00 đến 11h30; 13h30 đến 17h00, thời gian trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công<br>Tại Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ |                      |



| STT | Họ và tên         | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>            | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup> |
|-----|-------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 19  | H Myra Ktia       | 010637/ĐL-CCHN         | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng –<br>Phòng Sản phụ khoa                 | Không                                                                                 |                      |
| 20  | Vũ Thị Ngọc Hà    | 005992/BD-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh                         | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng –<br>Phòng Sản phụ khoa                 | Không                                                                                 |                      |
| 4   |                   |                        | <b>Phòng khám Nhi</b>                                                                                                                            |                                                                                               |                                                    |                                                                                       |                      |
| 21  | Nguyễn Thị Thu Hà | 013782/ĐNAL-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng                                                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ – Phòng Nhi, Bác sĩ khám sản lọc tiêm chủng | Không                                                                                 |                      |
| 22  | Nguyễn Thị Thuý   | 004980/HCM-GPHN        | Chuyên khoa Nhi khoa; chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng                                                                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ – Phòng Nhi, Bác sĩ khám sản lọc tiêm chủng | Không                                                                                 |                      |
| 23  | Trần Thị Ngọc Ánh | 001926/HCM-GPHN        | Chuyên khoa Nhi khoa; Chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng                                                                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ – Phòng Nhi, Bác sĩ khám sản lọc tiêm chủng | Không                                                                                 |                      |
| 24  | Bùi Bích Ngọc     | 000988/ĐL-GPHN         | Chuyên khoa Nhi khoa                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến thứ 7    | Bác sĩ – Phòng Nhi                                 | CN<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea H'leo                      |                      |



| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chủ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup> |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 25  | Nguyễn Thành Trung    | 011659/HP - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng                                                                                                                       | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>Chủ nhật               | Bác sĩ – Phòng Nhi                    | T2, T3, T4, T5, T6, T7<br>7h00 đến 17h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea H'leo  |                      |
| 26  | Nguyễn Thị Hương Linh | 043380/HCM - CCHN      | Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật        | Điều dưỡng – Phòng Nội                | Không                                                                                 |                      |
| 27  | Nguyễn Thị Thu Lộc    | 008413/ĐL - CCHN       | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; chứng chỉ đào tạo an toàn tiêm chủng                                | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật        | Điều dưỡng – Phòng Nhi                | Không                                                                                 |                      |
| 5   |                       |                        | <b>Phòng Y Học Cổ Truyền</b>                                                                                                                                                                     |                                                                                                      |                                       |                                                                                       |                      |
| 28  | Hoàng Thị Tươi        | 000927/CB - GPHN       | Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của bộ trưởng Bộ Y tế                                                                  | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật        | Bác sĩ – Trưởng phòng Y học cổ truyền | Không                                                                                 |                      |



| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, <sup>1</sup>                      | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup> |
|-----|---------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 29  | Hồ Thị Minh Thiện   | 000276/ĐL-CCHN         | Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                   | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ – Phòng Y học cổ truyền | Không                                                                                 |                      |
| 30  | Trần Thị Ngọc Nhung | 009798/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                  | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến thứ 7    | Bác sĩ – Phòng Y học cổ truyền | CN<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Ea H'leo                      |                      |
| 31  | Huỳnh Thị Mỹ Quyên  | 008831/ĐL-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |
| 32  | Nguyễn Thị Cam      | 001030/ĐL-GPHN         | Đa khoa                                                                                                                                    | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ- Phòng Y học cổ truyền    | Không                                                                                 |                      |
| 33  | Nguyễn Thị Bình     | 007813/HCM-GPHN        | Y học cổ truyền                                                                                                                            | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |
| 34  | Hà Thị Tuyên        | 000659/ĐL-GPHN         | Y học cổ truyền                                                                                                                            | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |



| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>            | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Chi chú <sup>4</sup> |
|-----|---------------------|------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 35  | Nguyễn Hữu Đạt      | 001163/ĐL - GPHN       | Y học cổ truyền                               | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |
| 36  | Nguyễn Văn Tuấn     | 001571/ĐL - GPHN       | Y học cổ truyền                               | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |
| 37  | Nguyễn Thị Thanh    | 01299/ĐL - GPHN        | Y học cổ truyền                               | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y học cổ truyền   | Không                                                                                 |                      |
| 6   |                     |                        |                                               | <b>Phòng Răng – Hàm – Mặt</b>                                                                 |                                |                                                                                       |                      |
| 38  | Đoàn Thị Mai Phương | 010805/ĐL - CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ –<br>phòng Răng Hàm Mặt | Không                                                                                 |                      |
| 39  | Nông Thị Chanh      | 001880/ĐL - GPHN       | Răng Hàm Mặt                                  | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ –<br>phòng Răng Hàm Mặt | Không                                                                                 |                      |
| 40  | Nguyễn Công Thành   | 000992/ĐL - GPHN       | Đa khoa                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y Răng Hàm Mặt    | Không                                                                                 |                      |



| STT | Họ và tên               | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>            | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup> |
|-----|-------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 41  | Hoàng Thế Đại           | 000990/ĐL - GPHN       | Đa khoa                                                                                                                                            | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Y sỹ - Phòng Y<br>Răng Hàm Mặt      | Không                                                                                 |                      |
| 42  | Đỗ Thị Thu Thủy         | 0030157/HCM-CCHN       | Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005                                                                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng –<br>Phòng Răng Hàm Mặt  | Không                                                                                 |                      |
| II  |                         |                        |                                                                                                                                                    | <b>Phòng Xét nghiệm</b>                                                                       |                                     |                                                                                       |                      |
| 43  | Nguyễn Thị Kiều Thương  | 008322/ĐL-CCHN         | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Cử nhân – Phòng<br>Xét nghiệm       | Không                                                                                 |                      |
| 44  | Phạm Huy Dương          | 007559/ĐL-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y – Kỹ thuật xét nghiệm | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Kỹ thuật viên –<br>Phòng Xét nghiệm | Không                                                                                 |                      |
| 45  | Nguyễn Nguyễn Bảo Thiên | 010206/ĐL-CCHN         | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Cử nhân – Phòng<br>Xét nghiệm       | Không                                                                                 |                      |
| III |                         |                        |                                                                                                                                                    | <b>Phòng Chẩn đoán hình ảnh</b>                                                               |                                     |                                                                                       |                      |
| 46  | Võ Tô Chánh Tín         | 009131/ĐL-CCHN         | Khám, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh; phụ trách an toàn bức xạ; an toàn bức xạ                                                              | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ Phòng<br>CDHA                | Không                                                                                 |                      |







| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chữa bệnh <sup>1</sup>                                               | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup>                                                            | Ghi chú <sup>4</sup>        |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 53  | Trần Hoàng Yến Nhi    | 009490/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa – Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi tiêu hóa cơ bản                     | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật                                    | Bác sĩ – Trưởng phòng Nội soi  | Không                                                                                                                                            |                             |
| 54  | Nguyễn Thị Minh Trang | 000912/ĐL-GPHN         | Chuyên khoa Nội khoa; Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa chẩn đoán - can thiệp                                 | Không toàn thời gian Thứ bảy, Chủ nhật Sáng từ 7h00 đến 12h00 Chiều từ 13h00 đến 18h00                                           | Bác sĩ – phòng Nội soi         | T2, T3, T4, T5, T6<br>Sáng 7h00 đến 11h30<br>Chiều từ 13h30 đến 17h00<br>Tại Bệnh viện đa khoa Buôn Ma Thuột                                     | Báo tăng từ ngày 01/07/2026 |
| 55  | Lê Duy Phương         | 001189/ĐL-GPHN         | Y Khoa; Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi tiêu hoá cơ bản                                             | Không toàn thời gian Thứ bảy, Chủ nhật Sáng từ 7h00 đến 12h00 Chiều từ 13h00 đến 18h00                                           | Bác sĩ – Phòng nội soi         | T2, T3, T4, T5, T6<br>7h00 đến 18h00<br>Tại phòng khám đa khoa Tân Phúc M'Drác                                                                   | Báo tăng từ ngày 01/07/2026 |
| 56  | Phan Thế Nhật         | 011074/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chứng chỉ đào tạo Nội soi tiêu hóa nâng cao; chứng chỉ Siêu âm tổng quát | Không toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>Thứ 7, Chủ nhật, thời gian nghỉ, ra trực, nghỉ lễ. | Bác sĩ – Phòng nội soi         | T2, T3, T4, T5, T6,<br>7h00 đến 11h30; 13h30 đến 17h00, thời gian trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công<br>Tại Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ |                             |



| STT | Họ và tên      | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, ghi rõ họ tên <sup>1</sup>        | Vị trí chuyên môn <sup>2</sup>        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>3</sup> | Ghi chú <sup>4</sup>                                                             |
|-----|----------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 57  | H Phiến Niê    | 007778ĐL-CCHN          | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; chứng chỉ điều dưỡng dụng cụ nội soi soi tiêu hoá ống mềm | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng –<br>Phòng Nội soi         | Không                                                                                 |                                                                                  |
| V   |                |                        | Phòng Tai Mũi Họng                                                                                                                                                                     |                                                                                               |                                       |                                                                                       |                                                                                  |
| 58  | Mlô Duy Phương | 010192/ĐL-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại ;Chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                                                       | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Bác sĩ – Phòng Tai<br>Mũi Họng        | Không                                                                                 |  |
| 59  | H Doanh Byă    | 000704/ĐL-GPHN         | Điều dưỡng                                                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>Sáng từ 7h00 đến 12h00<br>Chiều từ 13h00 đến 18h00<br>từ thứ 2 đến chủ nhật | Điều dưỡng –<br>Phòng Tai Mũi<br>Họng | Không                                                                                 |                                                                                  |

Đã Lỗi ngày 01 tháng 07 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  
TÂN PHÚC  
BUỒN HỒ  
P. BUCH HỒ - T. BAK LAK  
M.S.D.N. 14136

BSCCL NGUYỄN VĂN TÍNH